

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày: 12-11-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Bộ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Lâm.

2. Ông Nguyễn Tường Lữ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Ngọc O; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 10/7/1982 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 13, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Công B, sinh năm 1941 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1957.

Bị cáo có vợ là Lê Thị P, sinh năm 1986. Bị cáo có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Ngọc O không bị tạm giữ tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện ở tại Khu 13, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

- Người bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Khu 9, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

+ Anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khu 9, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Quang Đ, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Khu 2, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/7/2021, Công an huyện Thanh Thủy nhận được báo cáo của Công an xã Hoàng Xá, đơn trình báo của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, ở khu 9, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, đơn trình báo của anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1982, ở khu 9, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy về việc: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/7/2021, anh Tuấn và anh Dân cùng một số người bạn đến nhà ông Khuất Văn Quý, sinh năm 1953, ở khu 11, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy chơi cầu lông, đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày anh Tuấn, anh Dân cùng nhóm bạn nghỉ và đi uống nước thì anh Tuấn phát hiện bị mất 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 5 vỏ màu vàng, ốp lưng bằng Silicon trong suốt, lắp sim số 0984.757.310 và 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng để phía sau ốp lưng chiếc điện thoại, anh Dân phát hiện bị mất 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 vỏ màu trắng lắp sim số 0866.408.270.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã tiến hành xác định hiện trường, tiến hành điều tra, xác minh và xác định đối tượng có hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại trên là Trần Ngọc O, sinh năm 1982, ở khu 13, xã ĐT, huyện Thanh Thủy.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngọc O đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/7/2021, Trần Ngọc O cùng anh Nguyễn Văn T, Nguyễn Thế D và một số người bạn đến nhà ông Khuất Văn Quý ở khu 11 xã Hoàng Xá để chơi cầu lông. Trước khi vào sân để chơi cầu lông, anh Tuấn có để 01 chiếc điện thoại di động của mình nhãn hiệu OPPO RENO 5 vỏ màu vàng, lắp sim số 0984.757.310 có ốp lưng bằng Silicon trong suốt, phía trong ốp lưng anh Tuấn để 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng trên chiếc ghế gỗ dài trong sân cầu lông và anh Dân có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 vỏ màu trắng, lắp sim số 0866.408.270 của mình trên chiếc ghế gỗ cạnh chiếc điện thoại của anh Tuấn và cùng nhau vào sân chơi cầu lông với mọi người. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, mọi người nghỉ và rủ nhau đến nhà hàng “Sấm Thái” ở khu 22, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy để uống bia. Lúc này, Oanh đang ngồi trên ghế gỗ dài và nhìn thấy 02 chiếc điện thoại mà anh Tuấn và anh Dân để từ trước, quan sát xung quang thấy mọi người không để ý, Oanh nảy sinh ý định trộm cắp 02 chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu sài và để sử dụng, nên Oanh lấy 02 chiếc điện thoại, cất vào túi quần bên trái, rồi đứng dậy, đi ra ngoài và đi về nhà. Trên đường về nhà, Oanh dừng lại kiểm tra, tháo và vứt bỏ 02 sim của hai chiếc điện thoại trên đường đi. Về đến nhà, Oanh đem 02 chiếc điện thoại giấu trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của Oanh, còn tờ tiền 500.000 đồng sau ốp lưng chiếc điện thoại di động OPPO RENO 5 Oanh đã tiêu sài hết. Đến khoảng 10 giờ ngày 27/7/2021 Oanh đem chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại “Điện Mobile” của anh Lê Quang Đ, sinh năm 1986, ở khu 2 xã ĐT với mục đích chạy lại phần mềm để sử dụng. Nhưng do không mở được mặt khóa của điện thoại nên Oanh đã bán chiếc điện thoại này cho anh Điện với giá 500.000 đồng và mua tại cửa hàng của anh Điện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i với giá 200.000 đồng để sử dụng. Còn chiếc điện thoại OPPO RENO 5 Oanh vẫn cất giấu ở nhà. Đến chiều cùng ngày, sau

khi nhận được đơn trình báo của anh Tuấn và anh Dân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã triệu tập Oanh đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Oanh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 5 vỏ màu vàng có ốp lưng bằng Silicon trong suốt không có sim; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu đen-trắng lắp sim số 0981556740 và số tiền 2.335.000 đồng (trong đó có 300.000 đồng là tiền Oanh bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 và 2.035.000 đồng là tiền của Oanh lao động mà có).

Ngày 27/7/2021, anh Lê Quang Đ đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 vỏ màu trắng mà anh đã mua của Oanh cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy.

Ngày 02/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng của huyện Thanh Thủy định giá 02 chiếc điện thoại trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 37/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Thủy kết luận:

“1. Tài sản thiệt hại là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 5 vỏ màu vàng, lắp sim số 0984.757.310 có giá trị là: 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng).

2. Tài sản thiệt hại là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 vỏ màu trắng, lắp sim số 0866.408.170 có giá trị là: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị cần định giá là: 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 5 vỏ màu vàng, có ốp lưng bằng silicon trong suốt, không lắp sim; trả lại cho anh Nguyễn Thế D 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 vỏ màu trắng, không lắp sim. Sau khi nhận lại tài sản, anh Tuấn không yêu cầu Oanh phải trả lại sim điện thoại nhưng yêu cầu Oanh phải trả cho anh số tiền 500.000 đồng (anh để phía sau ốp lưng của điện thoại); anh Dân không đề nghị Oanh phải bồi thường thêm gì khác.

Đối với anh Lê Quang Đ: là người đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 mà Oanh đã trộm cắp của anh Nguyễn Thế D, quá trình điều tra xác định: Khi mua chiếc điện thoại trên, anh Điệp không biết đó là tài sản do Oanh phạm tội mà có. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Lê Quang Đ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy nhận thấy là phù hợp, cần chấp nhận

Căn cứ hành vi phạm tội của Trần Ngọc O ngày 13/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Trần Ngọc O về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra, các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng vật chứng thu giữ được và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 51/CT- VKSTT ngày 18 tháng 10 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trần Ngọc O về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Oanh đã tự nguyện bồi thường cho anh Tuấn 500.000 đồng. Tại phiên Tòa người bị hại anh Tuấn và anh Dân đã nhận lại tài sản, không đề nghị các bị cáo bồi thường thiệt hại gì khác. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu trả lại cho anh 01 chiếc điện thoại Nokia 110i màu đen - trắng và 300.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc O phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc O từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Ngọc O cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Ngọc O.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Oanh:

+ 01 ví giả da màu nâu và sim số 0981556740.

+ Số tiền 2.035.000 đồng (Hai triệu không trăm ba lăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho anh Lê Quang Đ :

+ 01 chiếc điện thoại Nokia 110i màu đen – trắng.

+ Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2021).

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 5 màu vàng, không lắp sim ốp lưng Silicon trong suốt cho anh Tuấn, trả lại 01 chiếc điện thoại OPPO F3 màu trắng, không lắp sim cho anh Dân là hợp pháp

4. Về bồi thường dân sự: Do anh Dân, anh Tuấn và anh Điệp không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy khẳng định: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 26/7/2021, tại khu 11, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Thế D trong việc quản lý tài sản, Trần Ngọc O đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 5 vỏ màu vàng lắp sim số 0984 757 310 và số tiền 500.000 đồng của anh Nguyễn Văn T, trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 vỏ màu trắng, lắp sim số 0866 408 170 của anh Nguyễn Thế D với tổng giá trị là 4.800.000 đồng. Hành vi của Oanh phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Trần Ngọc O đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Ngọc O là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất an ninh trong khu vực, tạo nên tâm lý hoang mang lo sợ trong khu dân cư và quần chúng nhân dân trong việc trông giữ, bảo vệ tài sản của mình. Với lỗi cố ý bị cáo Oanh đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại, các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Oanh là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp

luật nghiêm cấm, nhưng vì không muốn làm lại muốn có tiền chi tiêu, nên các bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác dẫn đến vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cho bị cáo cải tạo tại cộng đồng cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.2]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo HĐXX thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Oanh phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Trước khi mở phiên toà bị cáo đã tự nguyện bồi thường 500.000 đồng cho anh Nguyễn Văn T; Bố đẻ của Oanh là ông Trần Công B là thương binh được hưởng trợ cấp mất sức nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Trong vụ án này đối với 02 sim số: 0984757319 và 0866408270 quá trình điều tra đối tượng khai nhận đã vứt bỏ ở dọc đường trên đường về nhà nên không có căn cứ để thu giữ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS bị cáo Trần Ngọc O còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng theo xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo không có tài sản gì riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với: 01 ví giả da màu nâu và sim số 0981556740 là tài sản hợp pháp của Oanh không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Oanh.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại Nokia 110i màu đen – trắng và số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), đây là tài sản của anh Điệp, nên trả lại cho anh Điệp là phù hợp.

- Đối với: Số tiền 2.035.000 đồng là tiền Oanh lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội của Oanh cần trả lại cho Oanh.

[6] Về bồi thường dân sự : Do anh Dân, anh Tuấn và anh Điệp không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có mặt, người bị hại có mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc O phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc O 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30(Ba Mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Ngọc O cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Ngọc O.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Oanh:

+ 01 ví giả da màu nâu và sim số 0981556740.

+ Số tiền 2.035.000 đồng (Hai triệu không trăm ba lăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho anh Lê Quang Đ :

+ 01 chiếc điện thoại Nokia 110i màu đen – trắng.

+ Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2021).

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 5 màu vàng, không lắp sim ốp lưng Silicon trong suốt cho anh Tuấn, trả lại 01 chiếc điện thoại OPPO F3 màu trắng, không lắp sim cho anh Dân là hợp pháp

4. Về bồi thường dân sự: Do anh Dân, anh Tuấn và anh Điệp không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự . Điểm a, Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc O phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND.h. Thanh Thủy;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA huyện Thanh Thủy;
- CQ THAHS;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS h. Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- Lưu HS, VP.

Đặng Xuân Bộ